

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 07- 6-2018

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ Tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Lin

2. Ông Nguyễn Văn Minh

-Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

Trong ngày 07 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 545/2018/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2018/QĐXX- ST ngày 23 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thu S, sinh năm 1991 (vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Đặng Thanh S, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: 97/2/4 TL 8 Ô 5 Khu B, thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 17/5/2018 và trong những lời khai tiếp theo tại Tòa án chị Nguyễn Thị Thu S trình bày:

Về hôn nhân: chị và anh Đặng Thanh S trước khi kết hôn có tự nguyện tìm hiểu nhau thời gian khoảng 05 tháng và tiến đến hôn nhân vào năm 2009. Hai người có đến UBND thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đăng ký kết hôn theo quy định Luật Hôn nhân và gia đình vào ngày 07/6/2013. Cuộc sống chung vợ chồng thời gian đầu hòa thuận hạnh phúc đến tháng 12/2015 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân nhau cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên

cãi vã nhau . Nay chị thấy tình nghĩa vợ chồng không thể hàn gắn nên chị xin được ly hôn với anh S.

Về con chung: có 02 con chung tên Đặng Nguyễn Khánh Tr sinh ngày 25/6/2010 và Đặng Nguyễn Khánh D sinh ngày 09/10/2012 hiện con do anh S đang nuôi đứa lớn tên Khánh Tr, chị đang nuôi đứa nhỏ tên Khánh D. Khi ly hôn chị xin nuôi hai con không yêu cầu anh S áp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: không có.

Nợ chung: không có.

Đối với bị đơn: anh Đặng Thanh S trình bày xác nhận về tình trạng hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng, thời gian ly thân, con chung giữa anh và chị S theo chị S trình bày là đúng. Nay chị S đòi ly hôn anh đồng ý vì cả hai người không hàn gắn được, anh thì tha thiết đoàn tụ nhưng chị S không đồng ý. Khi ly hôn anh đồng ý giữ nguyên tình trạng nuôi con không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp là hôn nhân gia đình, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà. Anh S, chị S có đơn xin xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh chị.

[2] Về hôn nhân: Xét thấy chị Nguyễn Thị Thu S và anh Đặng Thanh S hai người trước khi kết hôn có tìm hiểu nhau thời gian ngắn và tiến đến hôn nhân vào năm 2009 có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An nên có căn cứ xác định hôn nhân của anh chị là phù hợp pháp luật theo quy định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Thấy rằng từ khi chung sống, hai người chỉ hạnh phúc thời gian đầu về sau cuộc sống chung không hợp nhau, cãi vã về quan điểm sống do cách tiêu tiền không hợp lý nên hai người đã ly thân từ tháng 12/2015 đến nay. Anh S đồng ý ly hôn vì hai vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ, anh còn thương vợ nhưng chị S kiên quyết đòi ly hôn. Do đó Hội đồng xét xử thấy rằng chị S và anh S hai người đã ly thân từ tháng 12/2015 không có thiện chí hàn gắn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị theo quy định Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị S và anh S có 02 con chung tên Đặng Nguyễn Khánh Tr sinh ngày 25/6/2010 và Đặng Nguyễn Khánh D sinh ngày 09/10/2012 hiện con do anh Th đang nuôi đứa lớn tên Khánh Tr, chị đang nuôi đứa nhỏ tên Khánh D. Khi ly hôn chị xin được nuôi hai con không yêu cầu anh S cấp dưỡng. Xét thấy, cháu Tr có nguyện vọng sống với anh S và từ khi ly thân đến nay anh

S nuôi cháu Tr tốt nên để cho anh S tiếp tục nuôi cháu Tr. Chị S nuôi cháu D tốt anh S cũng đồng ý để chị S nuôi cháu D. Các bên không đặt ra cấp dưỡng. Do đó cần giữ nguyên tình trạng nuôi con là phù hợp theo quy định Điều 81 Luật hôn nhân gia đình.

[4] Về tài sản chung: chị S và anh S thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét.

[5] Về nợ chung: chị S và anh S thống nhất khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét.

[6] Về án phí: chị S là nguyên đơn trong vụ án phải chịu án phí Hôn nhân gia đình và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 35, Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu S với anh Đặng Thanh S.

2/ Về con chung: Anh S tiếp tục nuôi con tên Đặng Nguyễn Khánh Tr sinh ngày 25/6/2010, chị S được tiếp tục nuôi con tên Đặng Nguyễn Khánh D sinh ngày 09/10/2012. Các đương sự không phải cấp dưỡng nuôi con vì không ai yêu cầu. Vì quyền lợi của trẻ, các đương sự được đến thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Khi cần thiết, các đương sự có quyền yêu cầu xin thay đổi việc nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về án phí: chị S phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước, được khấu trừ số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị S đã nộp theo biên lai số 2886 ngày 17/5/2018 tại Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THA huyện Đức Hòa;
- UBND thị trấn Hậu Nghĩa;
- Lưu.

